

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt tiếp nhận khoản viện trợ không hoàn lại năm 2019  
do Cơ quan Liên hợp quốc về bình đẳng giới và trao quyền  
cho phụ nữ (UN Women) tài trợ**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/03/2016 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; Nghị định số 132/2018/NĐ-CP ngày 01/10/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 16/2016/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 225/2010/TT-BTC ngày 31/01/2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý tài chính nhà nước nguồn viện trợ không hoàn lại của nước ngoài thuộc nguồn thu ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác số: LOA-VNM-2019-001 ngày 21/01/2019 và bản bổ sung ngày 7/3/2019 giữa Cơ quan Liên hợp quốc về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ (UN Women) và Ủy ban Dân tộc về việc thực hiện Dự án "Trao quyền cho phụ nữ dân tộc thiểu số ở Việt Nam thông qua các chính sách và chương trình dân tộc có tính đến yếu tố giới (2019)";

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiếp nhận khoản viện trợ không hoàn lại với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên khoản viện trợ: Trao quyền cho phụ nữ dân tộc thiểu số ở Việt Nam, thông qua các chính sách và chương trình dân tộc có tính đến yếu tố giới (2019).

2. Nhà tài trợ: Cơ quan Liên hợp quốc về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ (UN Women).

3. Cơ quan chủ quản: Ủy ban Dân tộc

4. Thời gian thực hiện khoản viện trợ: Năm 2019 (25/01/2019 đến 15/12/2019)

5. Tổng giá trị của khoản viện trợ: 806.612.000 đồng (*Tám trăm linh sáu triệu, sáu trăm mười hai nghìn đồng*).

*(Dự toán chi tiết kèm theo)*

6. Tài khoản tiếp nhận viện trợ

Tên tài khoản: Ban Quản lý dự án “Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số”.

Số tài khoản: 2121 0000 219 402

Tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Hồ, số 47 Phan Đình Phùng - Phường Quán Thánh - Quận Ba Đình - Tp.Hà Nội.

7. Mục tiêu của khoản viện trợ:

Hỗ trợ tổ chức thực hiện các hoạt động sau:

- Tăng cường năng lực cho Ủy ban Dân tộc và các bên liên quan để xây dựng và vận động các nguyên tắc bình đẳng giới trong công tác xây dựng chính sách vùng dân tộc thiểu số;

- Tăng cường năng lực cho Ủy ban Dân tộc xây dựng chính sách, chương trình về giảm nghèo vùng dân tộc thiểu số một cách có trách nhiệm giới;

- Xây dựng năng lực về ngân sách có trách nhiệm giới cho Ủy ban Dân tộc thông qua việc thử nghiệm ngân sách có trách nhiệm giới trong việc thực hiện Chương trình P135 tại tỉnh Bắc Giang;

- Hỗ trợ Ủy ban Dân tộc trong việc đóng góp vào báo cáo rà soát quốc gia thực hiện 25 năm thực hiện Cương lĩnh hành động Bắc Kinh về quyền phụ nữ;

- Hoàn thiện bộ công cụ và hướng dẫn dựa trên bằng chứng và các thực tiễn tốt có sẵn để hướng dẫn việc thực hiện các chính sách và chương trình có trách nhiệm giới.

**Điều 2.** Giao Ban Quản lý dự án “Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số” triển khai việc tiếp nhận, quản lý và thanh quyết toán nguồn kinh phí trên để thực hiện các hoạt động được tài trợ theo đúng thỏa thuận với nhà tài trợ và tuân thủ các quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn Phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý dự án “Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số”, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:*

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT (đề b/c);
- Công thông tin điện tử UBĐT;
- Ban QLDA (03);
- Lưu: VT, Vụ KHTC (03). *q*.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Hoàng Thị Hạnh**

ỦY BAN DÂN TỘC

**DỰ TOÁN**

**Khoản viện trợ không hoàn lại năm 2019**

**do Cơ quan Liên hợp quốc về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ (UN Women) tài trợ**

*(Kèm theo Quyết định số 206/QĐ-UBND, ngày 10/4/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

Stt	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Số đơn vị tính	Thành tiền VND
I	Hợp phần 1 (Kết quả ngắn hạn 1.1) Năng lực thu thập, phân tích và sử dụng số liệu (phân tách giới, dân tộc và các tiêu chí khác) được tăng cường để hướng đến việc thực hiện các chính sách và chương trình giảm nghèo ở các vùng dân tộc một cách có trách nhiệm giới					280.476.000
1	Hoạt động 1.1.3: Xây dựng năng lực cho UBND và các bên liên quan để xây dựng và vận động các nguyên tắc bình đẳng giới trong dự thảo xây dựng chính sách vùng dân tộc thiểu số <b>Địa điểm: Cần Thơ (2 ngày, 40 đại biểu)</b>					133.785.000
1.1	Thuê Hội trường (phòng hội nghị, thiết bị, giải khát giữa giờ, máy in, máy chiếu, maket)	Ngày	2	15.000.000	1	30.000.000
1.2	Hỗ trợ ăn trưa cho đại biểu tại Cần Thơ (23 người x 2 bữa)	người	46	200.000	1	9.200.000
1.3	Văn phòng phẩm, in photo tài liệu	tổng cộng			1	2.900.000
1.4	Công tác phí cho 15 đại biểu tỉnh, 2 cán bộ UBND (3 ngày)	người/ngày	17	1.400.000	3	71.400.000
1.5	Hỗ trợ vé máy bay cho 2 cán bộ UBND (vé máy bay và taxi sân bay)	người	2	5.800.000	1	11.600.000

Stt	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Số đơn vị tính	Thành tiền VNĐ
1.6	Hỗ trợ chi phí đi lại đường bộ cho 15 đại biểu tỉnh đến tham dự	người	15	580.000	1	8.685.000
2	<b>Hoạt động 1.1.4: Xây dựng năng lực cho UBND xây dựng chính sách, chương trình về giảm nghèo vùng dân tộc thiểu số một cách có trách nhiệm giới</b> <b>Địa điểm: Đà Nẵng (2 ngày, 40 đại biểu)</b>					<b>146.691.000</b>
2.1	Thuê Hội trường (Phòng hội trường, thiết bị, giải khát giữa giờ, máy in, máy chiếu, maket)	Ngày	2	15.000.000	1	30.000.000
2.2	Hỗ trợ ăn trưa cho đại biểu tại Đà Nẵng (20 người x 2 bữa)	người	40	200.000	1	8.000.000
2.3	Văn phòng phẩm, in photo tài liệu	tổng cộng			1	2.900.000
2.4	Công tác phí cho 18 đại biểu tỉnh, 2 cán bộ UBND (3 ngày)	người/ngày	20	1.400.000	3	84.000.000
2.5	Hỗ trợ vé máy bay cho 2 cán bộ Ủy ban Dân tộc (vé máy bay và taxi sân bay)	người	2	5.600.000	1	11.200.000
2.6	Hỗ trợ chi phí đi lại đường bộ cho 18 đại biểu tỉnh đến tham dự	người	18	590.000	1	10.591.000
II	<b>Hợp phần 2 (kết quả ngắn hạn 1.2: Năng lực của UBND và một số đối tác được tăng cường để xây dựng chính sách, chương trình về giảm nghèo vùng dân tộc thiểu số một cách có trách nhiệm giới</b>					<b>432.192.000</b>
1	<b>Hoạt động 1.2.5: Xây dựng năng lực về ngân sách có trách nhiệm giới cho Ủy ban Dân tộc thông qua việc thử nghiệm ngân sách có trách nhiệm giới trong việc thực hiện chương trình P135 tại Bắc Giang (Q1-Q2 2019) (ngân sách cho 2 tập huấn x 2 ngày/tập huấn tại Bắc Giang mỗi khóa 40 đại biểu (20 đại biểu tỉnh, 20 đại biểu huyện)</b>					<b>235.712.000</b>

Stt	Nội dung	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Số đơn vị tính	Thành tiền VNĐ
1.6	Công tác phí cho 10 đại biểu tỉnh (2 ngày)	người/ngày	20	1.700.000	1	34.000.000
1.7	Hỗ trợ vé máy bay cho 2 đại biểu tỉnh đến tham dự (vé máy bay và taxi sân bay)	người	2	5.900.000	1	11.800.000
1.8	Hỗ trợ chi phí đi lại đường bộ cho 8 đại biểu tỉnh đến tham dự	người	8	568.000	1	4.544.000
<b>Tổng cộng</b>						<b>806.612.000</b>

Số tiền viết bằng chữ: Tám trăm linh sáu triệu, sáu trăm mười hai nghìn đồng.

Ghi chú: Nội dung, kế hoạch hoạt động, thành phần tham dự, đơn giá và kết quả của các hoạt động căn cứ theo Thỏa thuận hợp tác đã ký giữa Ban QLDA Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ bình đẳng giới vùng dân tộc thiểu số và UN Women ngày 7/3/2019 và các quy định của nhà tài trợ UN Women.